

Soạn bài lớp 12: Tổng kết phần tiếng việt: Lịch sử, loại hình và các phong cách ngôn ngữ

Bài tập 1.

1. Nguồn gốc và lịch sử phát triển

a. Nguồn gốc tiếng Việt

- Họ ngôn ngữ Nam Á
- Dòng Môn - Khơ - me
- Nhánh Việt - Mường

b. Các thời kì phát triển

- Thời kì dựng nước
- Thời kì Bắc thuộc và chống Bắc thuộc.
- Thời kì độc lập, tự chủ phong kiến.
- Thời kì Pháp thuộc.
- Thời kì từ sau CMT8.

2. Đặc điểm của loại hình ngôn ngữ đơn lập

- a. Tiếng là một âm tiết, là từ đơn, là một đơn vị ngữ pháp cơ bản.
- b. Từ không biến đổi hình thái.
- c. Phương thức ngữ pháp chủ yếu để biểu hiện ý nghĩa ngữ pháp khác nhau.

Bài tập 2. Thể loại văn bản tiêu biểu của phong cách ngôn ngữ

- Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt: Hội thoại hằng ngày, thư từ, nhật kí, tin nhắn.
- Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật: Thơ ca, truyện, kịch.
- Phong cách ngôn ngữ chính luận: Cương lĩnh, tuyên ngôn.
- Phong cách ngôn ngữ báo chí: Xã luận, bản tin, phóng sự, tiểu phẩm, phỏng vấn.
- Phong cách ngôn ngữ khoa học: Chuyên luận, luận án; giáo trình, giáo khoa; sách báo khoa học.
- Phong cách ngôn ngữ hành chính: Nghị định, thông tư, thông báo, chỉ thị

Bài tập 3. Các đặc trưng cơ bản của phong cách ngôn ngữ

- Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt: Tính cụ thể, tính cảm xúc, tính cá thể.
- Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật: Tính hình tượng, tính truyền cảm, tính cá thể hóa.

- Phong cách ngôn ngữ chính luận: Tính công khai về quan điểm chính trị; tính chặt chẽ trong diễn đạt và suy luận; tính truyền cảm thuyết phục.
- Phong cách ngôn ngữ báo chí: Tính thông tin thời sự; tính ngắn gọn; tính sinh động, hấp dẫn.
- Phong cách ngôn ngữ khoa học: Tính trừu tượng khái quát; tính lí trí, logic; tính phi cá thể.
- Phong cách ngôn ngữ hành chính: Tính khuôn mẫu, tính minh xác, tính công cụ.

Bài tập 4.

- Văn bản a

- + Phong cách ngôn ngữ khoa học
- + Giải thích khái niệm mặt trăng là gì. Từ ngữ đơn nghĩa.

- Văn bản b

- + Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật
- + Cảm nhận về một hình ảnh đẹp, của thiên nhiên. Từ ngữ giàu hình tượng và biểu cảm.

Bài tập 5.

a. Kết cấu của văn bản hành chính này theo khuôn mẫu của loại văn bản quyết định. Dùng nhiều từ ngữ hành chính: Nghị định, ban hành, điều lệ, thực hiện...

b. Viết bản tin ngắn về quyết định trên.

Thành lập Bảo hiểm Y tế Hà Nội

Hôm qua, ngày 12 tháng 11 năm 1992, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đã ra quyết định thành lập Bảo hiểm Y tế Hà Nội. Bảo hiểm Y tế Hà Nội chịu trách nhiệm quản lí của Sở Y tế Hà Nội và chịu sự chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của Bảo hiểm Y tế Việt Nam. Trụ sở tại địa điểm số 18, Hàng Lược, quận Hoàng Kiếm, Hà Nội. Quyết định cũng nói rõ các nhiệm vụ và tổ chức nhân sự của Bảo hiểm Y tế Hà Nội.